

# **DẠY HỌC THEO PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC - PHƯƠNG PHÁP THÍCH HỢP VỚI ĐÀO TẠO Ở ĐẠI HỌC**

## **RESEARCH WORK - AN APPROPRIATE METHOD FOR HIGHER EDUCATION**

LÊ QUANG SƠN

*Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng*

### **TÓM TẮT**

Bài viết này nhằm đề xướng một hướng dạy học mới trong đào tạo đại học - dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học. Bản chất của hướng dạy học này là tổ chức quá trình dạy học theo logic nghiên cứu khoa học. Trong hướng dạy học này, dưới sự tổ chức, hướng dẫn và cổ vũ của người dạy, người học tự mình phát hiện, biểu đạt vấn đề (lý luận hay thực tiễn) thuộc các lĩnh vực tri thức/thực tiễn khác nhau, vạch hướng giải quyết, thiết kế các nghiên cứu lý luận hay thực tiễn để giải quyết vấn đề, và trên cơ sở vấn đề được giải quyết, nêu hay phát hiện những vấn đề mới.

Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học nên được coi như một hướng dạy học dung hợp trong nó nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học khác nhau, và có thể được áp dụng một cách mềm dẻo bởi những nhà giáo với những tiềm năng về phương pháp dạy học khác nhau.

### **ABSTRACT**

This paper is to initiate a new direction of teaching in the higher education - teaching through doing research works. The main point of this is to organize the teaching process in the logic of the scientific researches. Here, in this teaching direction, with the organization, direction and advice of the teachers, the students themselves discover, establish the scientific problems, suggest solutions, construct theoretical or practical researches to solve the problems, and on the basis of these findings, to identify new problems.

Teaching through doing research works should be considered as an orientation that includes a wide range of different teaching methods and techniques, and may be applied in a flexible way by teachers with a potential of different teaching methods.

## **1. Đặt vấn đề**

Thành tựu nổi bật nhất của tâm lý học thế kỷ XX là sự khám phá ra vai trò quyết định của hoạt động của con người trong việc hình thành các năng lực và phẩm chất. Những khả năng trí tuệ, năng lực chuyên môn, các phẩm chất nghề nghiệp, thuộc tính nhân cách của con người là kết quả của việc con người, bằng hoạt động của chính bản thân mình, chuyển hóa những năng lực và phẩm chất người của loài người thành tài sản riêng cho bản thân. Giáo dục và dạy học, về bản chất, chính là sự tổ chức hoạt động lĩnh hội cho người học, hướng vào lĩnh hội kinh nghiệm xã hội-lịch sử của loài người. Chất lượng của các năng lực, sự hình thành phẩm chất tâm lý khác nhau tùy thuộc ở *cách* mà con người tiến hành hoạt động lĩnh hội. Nói cách khác, phương pháp giáo dục, dạy học nào thì kết quả giáo dục, dạy học ấy. Nếu dạy học chỉ đòi hỏi ở người học sự ghi nhớ thụ động, sự dập khuôn cứng nhắc, thói chờ đợi chỉ dẫn thì trong trường hợp tốt nhất cũng chỉ có thể hình thành ở người học khả năng ghi nhớ máy móc, tính thụ động chờ đợi chỉ dẫn, chứ không thể hình thành được tư duy uyển chuyển, óc sáng tạo và tinh thần khám phá.

Trong lĩnh vực giáo dục, phương pháp dạy học được hiểu là cách thức hoạt động cùng nhau của người dạy và người học hướng tới việc giải quyết các nhiệm vụ dạy học (bao gồm

cả trang bị tri thức, kỹ năng, kỹ xảo; hình thành các phẩm chất nhân cách; phát triển những khả năng và năng lực). Phương pháp dạy học là **cách** mà người dạy chỉ đạo (tổ chức, điều khiển, lãnh đạo) hoạt động của người học, và **cách** mà người học tiến hành hoạt động lĩnh hội năng lực người.

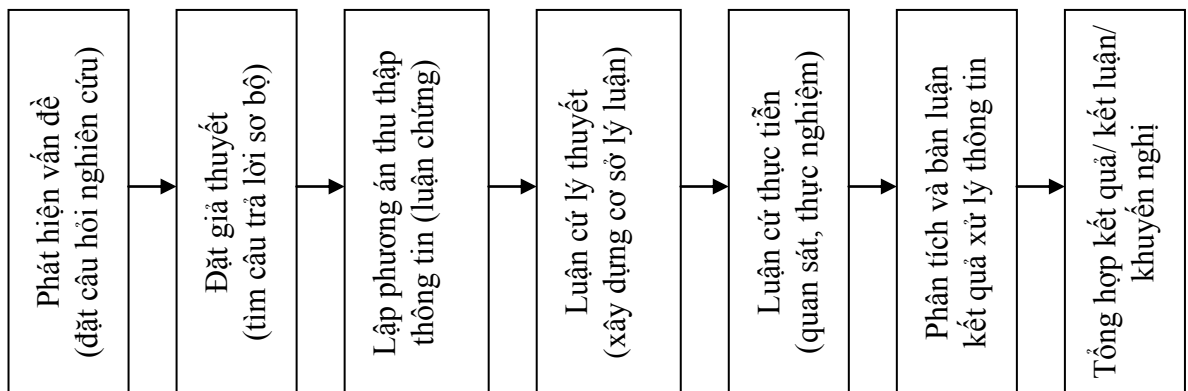
Như vậy, chất lượng của các năng lực, sự hình thành phẩm chất tâm lý này hay khác ở người học tùy thuộc chính ở cách người học tiến hành việc học - ở phương pháp dạy học, giáo dục. Trong quá trình dạy học, phương pháp dạy học nổi lên như nhân tố chủ quan (chủ quan về phía người giảng viên) hàng đầu quyết định chất lượng dạy học. Và do vậy, việc lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học phù hợp luôn có ý nghĩa sống còn đối với chất lượng dạy học và giáo dục.

## 2. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học - sự lựa chọn cho nền giáo dục đại học hiện đại

### 2.1. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học

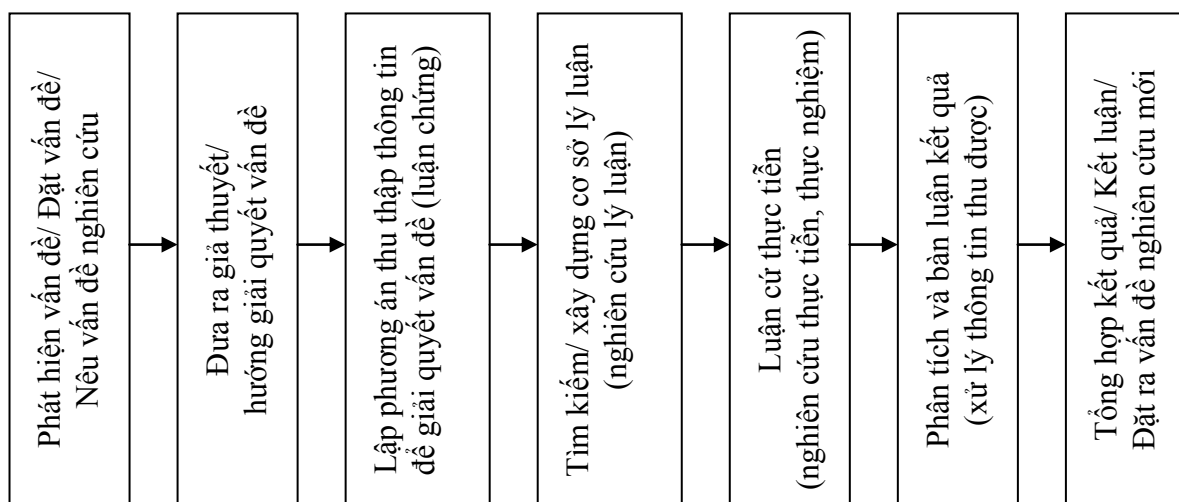
Bản chất của dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học là tổ chức quá trình người học lĩnh hội nội dung dạy học theo logic nghiên cứu khoa học.

Trình tự logic của nghiên cứu khoa học có thể được mô hình hóa qua các giai đoạn cơ bản như sau<sup>1</sup>:



Áp dụng mô hình này vào việc dạy học với tư cách một phương pháp dạy học chúng ta có thể nói đến một trật tự tương tự trong thiết kế từng môn học và từng vấn đề trong nội dung môn học. Việc nghiên cứu một môn học hay một bài học sẽ bắt đầu từ việc người dạy cùng với người học phát hiện/đặt ra vấn đề cần giải quyết (vấn đề lý luận hay thực tiễn) trong khuôn khổ môn học và liên môn. Giai đoạn tiếp theo sẽ là giải quyết vấn đề đặt ra thông qua các nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn do người học tiến hành. Ở đây công việc của người dạy là hướng dẫn và trợ giúp, công việc của người học là người thực hiện việc giải quyết vấn đề. Giai đoạn cuối sẽ là đánh giá việc đặt và giải quyết vấn đề, và trên cơ sở đó đặt ra những vấn đề mới để giải quyết. Cứ như vậy toàn bộ quá trình dạy học sẽ là một chu trình liên tục đặt và giải quyết các vấn đề. Có thể hình dung quá trình dạy học như một chuỗi hoạt động liên tục như sau:

<sup>1</sup> Xem Vũ Cao Đàm: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Nxb KHKT, HN, 2002.



Ở mỗi giai đoạn trong chuỗi trên là hoạt động cùng nhau của cả người dạy và người học theo nguyên tắc người dạy hướng dẫn, cố vấn, trợ giúp - người học chủ động tiến hành việc tìm kiếm, giải quyết vấn đề. Ở đây các kỹ thuật dạy học khác nhau, từ tự nghiên cứu, quan sát, làm thực nghiệm đến thảo luận, thuyết trình, làm báo cáo... đều có thể được sử dụng. Có thể thấy ở đây sự dung hợp trong hướng dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học các phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại, tích cực.

## 2.2. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học có những ưu thế gì?

*Bảo đảm vị thế tích cực, chủ động của người học.* Người học được đặt vào vị trí chủ động nhất: tìm tòi, phát hiện và độc lập giải quyết (thông qua các nghiên cứu lý luận và thực tiễn do chính mình thực hiện) các vấn đề lý luận và thực tiễn của từng bộ môn, từng lĩnh vực tri thức.

*Hình thành phương pháp làm việc khoa học.* Ở đây người học được tập luyện tối đa phương pháp làm việc theo đúng quy trình nghiên cứu khoa học. Điều này tạo cơ sở vững chắc cho việc hình thành ở người học các phẩm chất và năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học – yêu cầu bắt buộc đối với người trí thức thời đại kinh tế tri thức và xã hội học tập.

*Phát triển hứng thú nhận thức,* thỏa mãn nhu cầu tìm tòi, khám phá của người học. Trong hướng dạy học này người học không chỉ tự mình tìm cách giải quyết các vấn đề đặt ra mà còn tự phát hiện ra các vấn đề mới cần giải quyết. Điều này thỏa mãn nhu cầu đặc trưng của con người – nhu cầu tìm tòi khám phá. Những cảm xúc có được thông qua sự tìm tòi khám phá, cảm xúc thành công và cảm xúc về sự hoàn thành trọn vẹn một công việc là những củng cố tích cực cho việc hình thành và phát triển nhu cầu và hứng thú nhận thức của người học.

*Bảo đảm tốt nhất yêu cầu cá biệt hóa dạy học,* phù hợp với tốc độ, nhịp độ học tập của từng người học. Mỗi người học đặt ra và giải quyết các vấn đề trong khả năng của mình, với tốc độ và nhịp độ phù hợp nhất với mình. Điều này cho phép hiện thực hóa tối đa yêu cầu cá biệt hóa dạy học, đồng thời cũng bảo đảm một sự đánh giá khách quan nhất những tiến bộ của người học.

*Phù hợp đặc điểm tâm lý-nhận thức, nhân cách của người học trưởng thành.* G.A.Kelly, nhà tâm lý học xuất sắc thế kỷ XX, nhìn nhận mỗi con người là một nhà khoa học, nó cố gắng

hiểu, lý giải, dự đoán, kiểm soát thế giới các sự kiện để có thể tác động qua lại có hiệu quả với chúng<sup>2</sup>. Cách thức nhận thức thế giới của con người giống hệt như cách thức nhận thức của nhà khoa học. Người trưởng thành lại có xu hướng học thông qua giải quyết các vấn đề (Knowles)<sup>3</sup>, họ chủ động xây dựng kiến thức cho bản thân bằng cách tạo các biểu tượng của chính họ về những điều cần học, lựa chọn thông tin mà họ nhận thấy là thích hợp, và diễn giải thông tin trên cơ sở kiến thức và nhu cầu hiện có của họ (Prawat & Floden, 1994)<sup>4</sup>. Chính những lý do này cho phép khẳng định, về mặt tâm lý học dạy học, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học là phù hợp hơn cả đối với người học trưởng thành.

*Gắn đào tạo với việc giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn.* Bằng việc phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong từng môn khoa học, từng lĩnh vực tri thức, quá trình học tập, đào tạo được gắn một cách hữu cơ vào cuộc sống xã hội, vào đời sống khoa học. Nói một cách khác, bằng cách này nguyên lý “học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn”<sup>5</sup> được thực hiện triệt để hơn cả. Đồng thời, người học thấy được giá trị thực tiễn của các tri thức, kỹ năng, kỹ xảo học được, điều này tạo ra động cơ tích cực cho việc học.

*Bảo đảm xu hướng dân chủ hóa nhà trường.* Đây là xu thế chung của giáo dục thế giới hiện đại<sup>6</sup>. Với việc đưa phương pháp nghiên cứu khoa học vào dạy học, người học sẽ có cơ hội nhìn vấn đề từ nhiều góc độ, nhiều quan điểm nghiên cứu, tránh bị áp đặt một hướng nhìn duy nhất, và có cơ hội đưa ra giải pháp mang tính sáng tạo và dấu ấn cá nhân. Đây là tiền đề quan trọng cho việc dân chủ hóa nhà trường và giáo dục.

*Phù hợp với đặc điểm người dạy đại học.* Người dạy đại học là giảng viên-nhà nghiên cứu. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học sẽ là “tự nhiên” đối với họ, hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học được hòa quyện với nhau theo cùng một logic. Những kinh nghiệm nghiên cứu khoa học được áp dụng tối đa cho đào tạo và điều này bảo đảm một sự thành công gần như chắc chắn đối với hầu hết mọi nhà giáo. Nhà khoa học và nhà giáo thống nhất với nhau trong người giảng viên đại học.

*Phù hợp với điều kiện không gian và thời gian của việc đào tạo trong xã hội hiện đại.* Mạng thông tin toàn cầu được khai thác tối đa bởi học viên để phục vụ việc tìm kiếm và giải quyết các vấn đề bởi lẽ người học phải tự đặt ra và giải quyết các vấn đề mà không thể trông chờ ở sự cung cấp của giảng viên. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học cũng cho phép sử dụng tối ưu quỹ thời gian của người học. Điều này phù hợp với xu thế chung của các chương trình giáo dục đại học trên thế giới - giảm thời gian đào tạo trên lớp (chẳng hạn, để hoàn thành bậc đại học 4 năm sinh viên Mỹ (bachelor) cần học 120-136 đvht; sinh viên Nhật – 120-135; Thái Lan – 120-150; Trung Quốc- 150 cho đại học 4 năm và 190 cho đại học 5 năm, trong khi chương trình đại học 4 năm ở Việt Nam gồm tới 210 đvht).

Nói tóm lại, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học bảo đảm tốt nhất mục tiêu giáo dục đại học trong khung cảnh thời đại mới như yêu cầu của Luật giáo dục: “phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng năng lực tự học, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên”<sup>7</sup>, và yêu cầu của Chiến lược phát triển giáo dục Việt

<sup>2</sup> Larry A. Hjelle và Daniel J. Ziegler: Personality theories, McGraw-Hill, Inc, 1997.

<sup>3</sup> Knowles trong: Việc học tập của người lớn, P. Sutherland, Nxb Y học, HN, 2001.

<sup>4</sup> P. Sutherland, sđd.

<sup>5</sup> Luật giáo dục, Nxb CTQG, HN, 1998.

<sup>6</sup> Vũ Văn Tảo: Bối cảnh thời đại mới – thách thức và triển vọng của giáo dục thế kỷ XXI, Giáo dục hướng vào thế kỷ XXI, ĐHĐN, 2000.

<sup>7</sup> Luật giáo dục, sđd, tr.9.

Nam 2001-2010: “dạy người học phương pháp tự học, tự thu nhận thông tin một cách có hệ thống và có tư duy phân tích, tổng hợp, tăng cường tính chủ động, tính tự chủ của sinh viên trong học tập”<sup>8</sup>. Sự định hướng vào phương pháp dạy học này hoàn toàn phù hợp với định hướng của Nghị quyết 02-NQ/HNTW BCH TW Đảng khóa VIII: “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và các phương tiện hiện đại vào quá trình dạy học, đảm bảo điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, nhất là sinh viên đại học”<sup>9</sup>.

### ***2.3. Những yêu cầu của dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học***

Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học đòi hỏi, trước hết, người giảng viên phải là một nhà nghiên cứu khoa học, biết cách tìm tòi và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn nảy sinh. Chỉ trong trường hợp này người dạy mới có thể hướng dẫn người học học-nghiên cứu được.

Thứ hai, nội dung dạy học phải được thiết kế hướng vào các vấn đề/câu hỏi lý luận và thực tiễn cụ thể của từng môn học hay lĩnh vực ứng dụng.

Thứ ba, các phương tiện phục vụ học tập, nhất là tài liệu dạy học, phải đa dạng, đầy đủ theo hướng phục vụ nghiên cứu.

Thứ tư, phương pháp kiểm tra, đánh giá phải hướng trước hết vào đánh giá năng lực tự học, tự nghiên cứu, khả năng sáng tạo của người học.

Thứ năm, việc quản lý quá trình dạy học phải dịch chuyển theo hướng gắn với những đặc thù của việc nghiên cứu khoa học hơn là của việc dạy học thuần túy.

## **3. Kết luận**

Việc tìm kiếm những đường hướng và phương pháp dạy học cho phép thực hiện hiệu quả nhất mục tiêu giáo dục luôn là vấn đề cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn. Phương pháp giáo dục đang được sử dụng phổ biến trong đào tạo đại học ở nước ta đã bộc lộ những khiếm khuyết lớn - tạo ra tính ỳ, sự thụ động, kinh viện, thiếu sáng tạo ở người học. Dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học tỏ ra thích hợp hơn cả trong việc thực hiện mục tiêu tạo ra những con người “tự sản sinh ra năng lực và phẩm chất của chính mình” (mượn cách nói của C. Marx), đáp ứng những đòi hỏi khắt khe nhất của thực tiễn xã hội hiện đại. Và sẽ là thích hợp hơn nếu coi đây là một hướng dạy học, dung hợp trong nó nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học khác nhau, hơn là một phương pháp dạy học cụ thể. Điều này sẽ cho phép một sự áp dụng mềm dẻo hơn trong việc tổ chức dạy học với những tiềm năng về phương pháp dạy học khác nhau ở các giảng viên.

---

<sup>8</sup> Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010, Nxb GD, HN, 2002, tr. 30.

<sup>9</sup> Nghị quyết TƯ 02 Khóa VIII, ngày 24/12/1996.